



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____

VEWL.# _____

I-171 : _____ Yes, _____ No

EXIT VISA: _____ Yes _____ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HO VAN MY
Last Middle First

Current Address 74/2 Le Thu Kien - Q1 - Ho Chi Minh City

Date of Birth 10-18-1940 Place of Birth HUE

Previous Occupation (before 1975) Major -
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From June 15-75 To Aug 29-1987

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
<u>Julia Tien-phuong Danh</u>	<u>cousin</u>
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared:

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
CHAU THI HIEU	April 10 1939	wife
HO CHAU DUY	Oct 2 1967	son
HO CHAU HUY	April 5 1971	son
HO CHAU ANH	Sept. 5 1972	son
HO CHAU DINH	Jan 11 1974	son
HO CHAU PHUC	Oct 2 1975	son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

Saigon, 25 Nov 1987

TO : DIRECTOR OF THE
ORDERLY DEPARTURE PROGRAM

BANGKOK 10120 - THAILAND

SUBJECT:

Request for assistance so that I may immigrate
into U.S.A as former officer of the AF/RVN
under the O.D.P. protection.

Dear Sir,

I undersigned: HỒ-VĂN-MẠNH

Date, Place of birth: 13 Oct 1940 at HUẾ (Thừa-Thiên)

Residence address: 74/2 Lê-Thị-Riêng (Nguyễn-Tùng
Châu) Street, Q2 - Hồ-Chí-Minh City - Việt-Nam

Respectfully request you to consider my case as
below: I am a former officer of the AF/RVN.

- Duration of serving in Army: From 2 Jan 1961
to 30 Apr 1975 (Total: 14 years, 3 months and 28 days)

- Last Rank: Major

- Military Unit: Chief of G4 of 7th Infantry Division
at Đồng Tâm (Mỹ Tho Province) -

- Time in Reeducation: From 15 Jun 1975 to
29 Aug 1987 (Total: 12 years, 02 months and 14 days)

Dear Sir -

I am very happy to learn that the U.S. government
have the O.D.P. for all Việt Nam former officer whose
present situation, requires your humanitarian
assistance.

I greatly appreciate it if you give me the right to benefit the above program and make the necessary arrangement with the Socialist Republic of VIETNAM government, in order to help me to leave this country for immigrating into the U.S. under your protection.

Consequently, I dare implore you, with your humanitarian spirit, and with your compassion for my case, to consider my circumstance, to grant me the : I. V number and the letter of introduction so that I may request the issuance of Exit permit to U.S.A. from the V.N Local authorities.

Your approval will be highly appreciated. In waiting your favorable consideration for my application, I take this opportunity to submit to you my sincere thanks and deepest gratitude.

Look forward to receiving from you soon
Dear Sir, I am.

Respectfully yours.



Ho Van My

Date :

QUESTIONNAIRE FOR O.D.P. APPLICANTS

A. Basic Identification Data

1. Name : HỒ - VĂN - MỸ
2. Other Names :
3. Date/Place of Birth : 18 Oct 1940 at Huế, Thừa-Thiên province
4. Residence address : 74/2 Lê-Tử-Rừng (Ngô-Tùng-Châu)
5. Mailing address : Q.2 Hồ-Chí-Minh city - Việt-Nam
6. Current Occupation : Turner (Thợ tiện)

B. Relatives to Accompany Me

	Name	Date of Birth	Place of Birth	Sex	Marital Status	Relationship
1	Châu-thị-Hiếu	10 Apr 1939		F		Wife
2	Hồ-Châu-Pay	2 Oct 1967	Saigon	M	S	Children
3	Hồ-Châu-Huy	5 Apr 1971	Saigon	M	S	Children
4	Hồ-Châu-Anh	5 Sept 1972	Saigon	M	S	Children
5	Hồ-Châu-Dũng	11 Jan 1974	Saigon	M	S	Children
6	Hồ-Châu-Phúc	2 Oct 1975	Saigon	M	S	Children

C. Relatives Outside Vietnam

1. Closest Relative in the U.S.

- a. Name : JULIE TIEN PHUONG DANG
- b. Relationship : COUSIN
- c. Address :

2. Closest Relative in other Foreign Countries : ∅

D. Complete Family Listing (Living/Dead)

1. Father : HỒ-Văn-Dũng Dead
2. Mother : CHÈ-Tử-Châu Dead
3. Spouse : Châu-thị-Hiếu 74/2 Lê-Tử-Rừng (Ngô-Tùng-Châu)
4. Former Spouse : (tùng-Châu) Q.2, Hồ-Chí-Minh city - VN.

5. Children

- 17 HỒ - Châu - Duy 7/12 Lê - Mi - Kung (Ngô Đình - Châu)
- 27 HỒ - Châu - Huy Q. 1 HỒ - Chi - Minh City - Việt - Nam
- 37 HỒ - Châu - Anh "
- 47 HỒ - Châu - Dũng "
- 57 HỒ - Châu - Phúc "

6. Siblings

φ

III. Employment by U.S. Government Agencies or other U.S. Organizations of you or your Spouse.

1.

φ

2.

3.

4.

5.

6. Reason for leaving

7. Training for job in V.N.

F. Service with G.VN. or RVNAF. by you or your Spouse

1. Name of Person Serving: HỒ - VĂN - MỸ

2. Dates: From: 2 Jan 1961, to: 30 Apr 1975

3. Last Rank: Major

4. Military unit: Chief of G4, 7th Infantry Division

5. Name of C.O.: General TRẦN - VĂN - HAI

6. Reason for leaving:

7. Name of American advisor:

8. U.S. Training Courses in V.N. : PRAISE

9. U.S. Awards or Certificates: - LOGISTIC MANAGER.

G. Training outside V.N. of you or your Spouse

φ

Số: 709 * L

K.4 ngày 29 tháng 8 năm 1985

LỆNH THA

Họ và tên HỒ VĂN MỸ Bì danh

Tên thường dùng

Chứng minh nhân dân số cấp ngày

Ngày tháng năm sinh 18.10.1940

Sinh quán Bình Trĩ Thiên

Trú quán 74/2 Ngõ Trưng Châu, phường 12, Quận 1, TP/Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Thợ may

Ngày tháng năm bị bắt 16.01.1982

Phạm tội trốn tại nước ngoài

Đã phạt TƯ 3 năm địa phương lần thứ 1

Ngày tháng năm nhập trại 26.11.1985

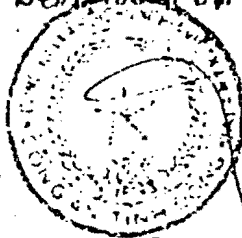
NAY RA LỆNH THA

chính để cải tạo có tiến bộ chưa được hạn

nhận dịp lễ Quốc Khánh 2/9/1987

NOI

TL, Giám đốc công an Tỉnh Đồng Nai
Đã có HCV THƯỞNG BƯỞNG
Kèm biên bản trại Q.L.C.T phạm nhân K.4



- Phương sự địa phương

- Lưu hồ sơ

Công an tỉnh K.4 nhận
Đã ký và có địa phương
thả tại Công an

Quản lý 16 tháng 10 năm 1987

ĐƯỜNG CÔNG AN P.12, C.1



Trung 16 LÊ KHÂN

Đã kiểm đúng số đời
Đã tránh Hộ tịch

Uuuu

Tên họ ầu nhì :	HO CHAU DUY
Phái :	Nam
Sinh :	02 tháng 10 đl 1967
Ngày, tháng, năm	
Tại :	Bao sanh viên bảo trợ Bình sĩ Sadoc
Cha :	HO VAN MY
Tên họ	
Tuổi :	27 tuổi
Nghề :	Quan Nhân
Cư-trú tại :	KDC 4874
Mẹ :	CHAU THI HIEU
Tên họ	
Tuổi :	28 tuổi
Nghề :	Nồi tro
Cư-trú tại :	Tan Vinh Hoa
Vợ :	Vo chanh
Chánh hay thợ	
Người khai :	HO VAN MY
Tên họ	
Tuổi :	27 tuổi
Nghề :	Quan nhân
Cư-trú tại :	KBC 4874
Ngày khai :	
Người chứng thứ nhất :	NGUYEN VAN MAH
Tên họ	
Tuổi :	36 tuổi
Nghề :	Quan nhân
Cư-trú tại :	KBC 4874
Người chứng thứ nhì :	NGUYEN VAN PHO
Tên họ	
Tuổi :	31 tuổi
Nghề :	Quan nhân
Cư-trú tại :	KBC 4874

MIỄN THU THỰC

Thư chiếu V.T. số 4366/CHV/HĐ. 22
Bộ Nội Vụ ngày 3-7-1970

THỊCH Y BỘ CHANH

H. Tân Hoàng, ngày 14 tháng 11 năm 71

ỦY VIÊN HỘ TỊCH



Lập tại xã Tan vinh hoa ngày 03 tháng 10 19 67

Người khai,

Chủ tịch kiêm Hộ tịch

Nhận chứng,

Ký tên

Ký tên

Ký tên

HO VAN MY

KINH

NGUYEN VAN MAH

NGUYEN VAN PHO

NĂM - PHÂN

ĐÓ - THÀNH SAIGON

Bản số 2436

*

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

HỘ - TỊCH

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm bảy mươi mốt (1971)

Tên, họ đứa nhỏ . . .	Hồ Châu Huy
Phái	Nam
Ngày sanh	Năm tháng tư năm một ngàn chín trăm bảy mươi mốt, 9 giờ 15
Nơi sanh	Saigon, 15 Bis Cao Thắng
Tên, họ người Cha . .	Hồ Văn Lý
Nghề-nghiệp	Quân nhân
Nơi cư-ngụ	Saigon, 74/2 Ngô Tổng Châu
Tên, họ người Mẹ . .	Châu thị Hiếu
Nghề nghiệp	Nội trợ
Nơi cư-ngụ	Saigon, 74/2 Ngô Tổng Châu
Vợ chánh hay thứ . .	Vợ chánh

TRÍCH-LỤC Y BỐN CHÍNH: U/TĐ

Saigon, ngày 22 tháng 4 năm 19 71

T.Ư.N. ĐÓ-TRƯỞNG SAIGON

CHỖ SỞ QUẢN LÝ HỘ TỊCH

TL. BAN QUẢN LÝ HỘ TỊCH

[Handwritten signature]

CHỖ CHẤM

ĐO-THÀNH SAIGON

Tòa Hành - Chính Quận 3

5539

28/1/1972

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

HỘ-TỊCH

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm bảy mươi hai

Tên, họ đứa nhỏ.....	Lê châu Anh
Phái.....	Nam
Ngày sanh.....	Năm thống chín năm một ngàn chín trăm bảy mươi hai
Nơi sanh.....	Saigon, 15 Bis Cao Thắng
Tên, họ người Cha.....	Lê văn Hy
Tuổi.....	Ba mươi hai
Nghề-nghiệp.....	Quân nhân
Nơi cư-ngụ.....	Saigon, 74/2 Ngõ tùng Châu
Tên, họ người mẹ.....	Châu thị Hiếu
Tuổi.....	Ba mươi ba
Nghề-nghiệp.....	Lội trợ
Nơi cư-ngụ.....	Saigon, 74/2 Ngõ tùng Châu
Vợ chánh hay thứ.....	Vợ chánh

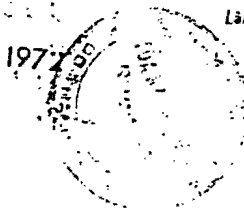
Làm tại Saigon, ngày 8 tháng 9 năm 1972

TRÍCH-LỤC Y BỐN CHÍNH:

19 10 năm 1972

Saigon, ngày tháng năm 1972

QUẢN-TRƯỞNG QUẢN BA



Châu Anh

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
QUẬN HAI

BẢN SAO GIẤY KHAI SINH

NĂM 197 6
SỐ 944 KL

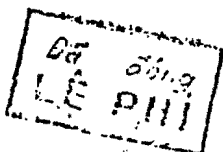
Họ, tên	HỒ CHÂU PHÚC
Gái hay Trai	Trai
Ngày, tháng, năm sinh	Hai, tháng mười, năm một, ngàn chín trăm bảy mươi lăm - 8 giờ 25'
Nơi sinh	15 bis Cao Thắng, Saigon 3
Họ, tên tuổi, quốc tịch người cha	HỒ VAN MỸ, 36 tuổi, Việt Nam
Nghề nghiệp, chỗ ở người cha	Lính cũ - 74/2 Ngô tùng Châu, Saigon 2
Họ, tên tuổi, quốc tịch người mẹ	CHÂU THỊ HIẾU, 37 tuổi, Việt Nam
Nghề nghiệp, chỗ ở người mẹ	Buôn bán - 74/2 Ngô tùng Châu, Saigon 2

Làm tại P. Huyện Sĩ ngày 14 tháng 01 năm 1976

CHÚ THÍCH: _____

SAO LỤC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 5 năm 197 6
ỦY VIÊN HỘ TỊCH



LÂM VAN XIẾU

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ
ĐÔ-THÀNH SÀI-GON

Quận: Ba
PHƯỜNG Phạm Đình Phùng

Số hiệu: 62

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 16 tháng 01 năm 1974

Tên họ đứa trẻ. . . .	Hồ Châu Dũng
Con trai hay con gái. .	Nam
Ngày sanh.	Mười một tháng giêng năm một ngàn chín trăm bảy mươi bốn 18 giờ 50
Nơi sanh.	Sài-gon, 15 Bld Cao Thắng
Tên họ người cha. . .	Hồ Văn Mỹ
Tên họ người mẹ. . .	Châu Thị Hiếu
Vợ chánh hay không có hôn-thú.	Vợ chánh
Tên họ người đứng khai.	Trương Thị Canh

MIỄN LỆ-PH

TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÍNH

Sài-gon, ngày 02 tháng 02 năm 1974

Viên-Chức Hộ Tịch,



Đại Úy NGUYỄN-VĂN-TRUNG

H. Re-education of you and your spouse.

1. Name of Person in Reeducation: HỒ - VĂN - MỸ
2. Total time in Reeducation: 12 years, 2 months, 14 days
(From: 15 Jun 1975 to: 29 Aug 1987).
3. Still in Reeducation?: NO

I. Any additional Remarks

If additional information is required, please request to
the attention of: JULIE TIGER DAWSON, DAWG
7722 HERITAGE DRIVE
HOVANDALE, VA. 22003 - Tel: 703-642-5173

J. Please list here all documents attached to this
questionnaire.

- ① RELEASE PERMISSION FROM CONCENTRATION CAMP
- ② BIRTH CERTIFICATES OF CHILDREN: (5)
 - HO CHAU BONI
 - HO CHAU PHUC
 - HO CHAU ANH
 - HO CHAU HUY
 - HO CHAU DUY

Sargon, 25 NOV 1987

Wm

HỒ - VĂN - MỸ

vàng

Kết

lưu trữ

trên

thời

lưu

TO: Mrs. Khuc Minh Tho
P.O. Box 5435
Arlington, VA. 22205-0835

FIRST CLASS